

Số: 11 /KH-UBND

Sóc Trăng, ngày 15 tháng 01 năm 2019

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình số 31-CTr/TU, ngày 30/8/2018 của Tỉnh ủy Sóc Trăng thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội

Số:
Ngày: 16/01/2019
Huyện:

Căn cứ Chương trình số 31-CTr/TU, ngày 30/8/2018 của Tỉnh ủy Sóc Trăng thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội (gọi tắt là Chương trình số 31-CTr/TU của Tỉnh ủy),

Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình số 31-CTr/TU của Tỉnh ủy, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định rõ trách nhiệm của các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong việc xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình số 31-CTr/TU của Tỉnh ủy; qua đó, khắc phục những hạn chế, yếu kém trong quá trình triển khai thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo hiểm xã hội và bảo hiểm thất nghiệp.

2. Yêu cầu

Nghiên cứu, quán triệt sâu rộng các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra trong Chương trình số 31-CTr/TU của Tỉnh ủy nhằm giúp cho các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, nhân dân nhận thức đúng đắn ý nghĩa và tầm quan trọng về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội.

Việc triển khai thực hiện Chương trình số 31-CTr/TU của Tỉnh ủy phải được tiến hành thường xuyên, thông qua các chương trình, kế hoạch cụ thể, thiết thực, phù hợp với điều kiện cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm tạo nền tảng phát triển mạnh mẽ đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và báo cáo kết quả thực hiện Chương trình số 31-CTr/TU của Tỉnh ủy.

Rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, đề án nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ được đề ra trong Chương trình số 31-CTr/TU của Tỉnh ủy.

Đảm bảo các điều kiện về kinh phí, nhân lực, cơ sở vật chất để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong Chương trình số 31-CTr/TU của Tỉnh ủy.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, vai trò quản lý của Nhà nước và sự phối hợp của các cấp, các ngành nhằm thực hiện có hiệu quả chính sách cải cách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, để bảo hiểm xã hội thật sự là một trụ cột chính của hệ thống chính sách an sinh xã hội; từng bước mở rộng và phát triển vững chắc diện bao phủ bảo hiểm xã hội, nhất là bảo hiểm xã hội tự nguyện, tiến tới bảo hiểm xã hội toàn dân; đảm bảo quyền lợi cho người tham gia bảo hiểm, ngăn chặn kịp thời các hành vi trốn đóng, chiếm dụng, nợ đọng và lạm dụng quỹ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; mở rộng cung cấp các dịch vụ công trực tuyến và đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của người thụ hưởng chính sách bảo hiểm xã hội, tăng mức độ hài lòng của người tham gia bảo hiểm xã hội. Quản lý, sử dụng có hiệu quả quỹ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; xây dựng hệ thống bảo hiểm xã hội của tỉnh từng bước hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu quả đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân và công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước. Đồng thời khắc phục những hạn chế, yếu kém trong quá trình triển khai thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2021: Phần đầu đạt khoảng 35% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội, trong đó, nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện chiếm trên 1% lực lượng lao động trong độ tuổi; khoảng 28% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp; có khoảng 45% số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong hoạt động liên quan bảo hiểm xã hội, phần đầu tỷ lệ giao dịch điện tử đạt 100%; thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; giảm số giờ giao dịch giữa doanh nghiệp với cơ quan bảo hiểm xã hội đạt mức ASEAN 4; chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người tham gia bảo hiểm xã hội đạt mức 80% trở lên.

b) Đến năm 2025: Phần đầu đạt khoảng 45% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội; trong đó, nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện chiếm khoảng 2,5% lực lượng lao động trong độ tuổi; khoảng 35% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp; có khoảng 55% số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội; chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người tham gia bảo hiểm xã hội đạt mức 85% trở lên.

c) Đến năm 2030: Phần đầu đạt khoảng 60% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội, trong đó, nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện chiếm khoảng 5% lực lượng lao động trong độ tuổi; khoảng 45% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp; khoảng 60% số người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu,

trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội; chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người tham gia bảo hiểm xã hội đạt mức 90% trở lên.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tuyên truyền, phổ biến Chương trình số 31-CTr/TU của Tỉnh ủy

a) Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tổ chức tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện Chương trình số 31-CTr/TU của Tỉnh ủy và đưa Chương trình của Tỉnh ủy đi vào cuộc sống. Tùy theo điều kiện cụ thể, từng địa phương, đơn vị tổ chức tuyên truyền, quán triệt cho phù hợp để cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân hiểu rõ sự cần thiết, lợi ích, vai trò, ý nghĩa và những nội dung cơ bản của cải cách chính sách bảo hiểm xã hội đối với bảo đảm an sinh xã hội, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội.

b) Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng xây dựng các nội dung, dành thời lượng thích hợp để tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện Chương trình số 31-CTr/TU của Tỉnh ủy nhằm tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức của các cấp, các ngành và toàn xã hội đối với ý nghĩa và tầm quan trọng của chính sách cải cách bảo hiểm xã hội theo Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII. Kịp thời nêu gương người tốt, việc tốt; biểu dương những cơ quan, đơn vị thực hiện tốt chính sách bảo hiểm xã hội trên các phương tiện thông tin đại chúng.

c) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp Bảo hiểm Xã hội tỉnh, các sở, ban ngành có liên quan, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể tăng cường công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của người sử dụng lao động, người lao động trong các thành phần kinh tế và nhân dân về chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp để mọi người hiểu rõ đây là chính sách quan trọng, trụ cột trong hệ thống an sinh xã hội, sự cần thiết, lợi ích, vai trò, ý nghĩa và những nội dung cơ bản của cải cách chính sách bảo hiểm xã hội, từ đó tạo sự đồng thuận, thống nhất trong thực hiện nhằm đẩy nhanh tiến độ tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp của người lao động trong các doanh nghiệp, lao động tự do và nhân dân.

2. Tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp

a) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp, Bảo hiểm Xã hội tỉnh và các sở, ban ngành có liên quan chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện những quy định chưa phù hợp với thực tế tại địa phương; đồng thời, tham mưu Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách nhằm cụ thể hóa các nội dung liên quan trong việc thực hiện Chương trình số 31-CTr/TU của Tỉnh ủy; xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp theo lộ trình, đảm bảo hoàn thành mục tiêu đề ra, nhất là đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện; thực hiện giao chỉ tiêu

phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội hàng năm cho các địa phương; phân định rõ trách nhiệm giữa cơ quan quản lý nhà nước với quản trị bộ máy tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội; kịp thời xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

b) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm Xã hội tỉnh, các sở, ban ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố rà soát, kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội của tỉnh, tránh chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan để nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

c) Liên đoàn Lao động tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục thuế tỉnh, Bảo hiểm Xã hội tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh tăng cường quản lý các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp, nắm cụ thể số doanh nghiệp và số lao động để tuyên truyền, vận động thực hiện đúng các chế độ, chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động; tăng cường công tác phối hợp, chia sẻ, kết nối thông tin, dữ liệu giữa cơ quan quản lý nhà nước có liên quan như Sở Kế hoạch - Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Cục thuế tỉnh để nâng cao hiệu quả quản lý đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội và thực thi chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp. Nâng cao tính tuân thủ pháp luật về bảo hiểm xã hội thông qua thực hiện đồng bộ các biện pháp hành chính, kinh tế, tư pháp để tăng số người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về bảo hiểm xã hội, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm, nhất là các hành vi trốn đóng, nợ đóng, gian lận, trục lợi quỹ bảo hiểm xã hội.

d) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đưa mục tiêu, kế hoạch thực hiện chỉ tiêu bao phủ bảo hiểm xã hội vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của huyện, thị xã, thành phố. Chỉ đạo các phòng, ban, Ủy ban nhân dân cấp xã trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

đ) Hội đồng thi đua các cấp rà soát, bổ sung kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp vào tiêu chí thi đua của các đơn vị hàng năm; quy định việc thực hiện tốt chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị.

3. Nâng cao năng lực và hiệu quả tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp

a) Kiến nghị Bảo hiểm Xã hội Việt Nam rà soát, sắp xếp bộ máy tổ chức cơ quan bảo hiểm xã hội cấp tỉnh, cấp huyện theo Chương trình số 28-CTr/TU, ngày 12/3/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Xây dựng đội ngũ công chức, viên chức

ngành bảo hiểm xã hội có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức tốt, có kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ ngày càng phát triển của ngành.

b) Đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đổi mới phương thức hoạt động của hệ thống bảo hiểm xã hội theo hướng phục vụ. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tập trung vào việc đơn giản hóa các thủ tục hành chính theo hướng gọn nhẹ nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tham gia; hoàn thiện, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm với các hệ thống cơ sở dữ liệu có liên quan nhằm từng bước hiện đại hóa công tác quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; thực hiện thay thế sổ bảo hiểm xã hội bằng thẻ điện tử; phấn đấu giảm số giờ giao dịch giữa doanh nghiệp với cơ quan bảo hiểm xã hội đạt mức ASEAN 4; nâng cao năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức của đội ngũ công chức, viên chức làm công tác bảo hiểm xã hội; mở rộng cung cấp các dịch vụ công trực tuyến và phục vụ yêu cầu ngày càng cao của người thụ hưởng chính sách bảo hiểm xã hội, tăng mức độ hài lòng của người tham gia.

c) Bảo hiểm Xã hội tỉnh phối hợp chặt chẽ với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai có hiệu quả chính sách bảo hiểm thất nghiệp, chi phí tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp; phát huy đầy đủ các chức năng, bảo đảm bảo hiểm thất nghiệp thật sự là công cụ quản trị thị trường lao động nhằm khắc phục những hạn chế trong việc thực hiện quy định về bảo hiểm thất nghiệp. Thực hiện chế độ tài chính, kế toán và thông tin báo cáo về bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật, của ngành và địa phương.

4. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân

Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức đoàn thể và nhân dân trong giám sát, phản biện xã hội; tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Chương trình số 31-CTr/TU của Tỉnh ủy và các văn bản có liên quan về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, qua đó vận động nhân dân tích cực tham gia, thực hiện tốt chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp Bảo hiểm Xã hội tỉnh và các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh; triển khai tốt văn bản hướng dẫn thực hiện các quy định về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền để các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và nhân dân biết cùng tham gia thực hiện đúng quy định của pháp luật về chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

Phối hợp Liên đoàn Lao động tỉnh, Bảo hiểm Xã hội tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức thực hiện tốt chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của nhà nước; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn, đặc biệt là các doanh nghiệp nợ, chậm đóng và không đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; phối hợp với Tổ Kiểm tra liên ngành tiến hành thanh tra, kiểm tra, điều tra và xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi giả mạo hồ sơ, trục lợi quỹ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

Chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp, các trường đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thống kê tỉnh, Bảo hiểm Xã hội tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng các chỉ tiêu phát triển về số người và tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm thất nghiệp vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh hàng năm, 5 năm và giao chỉ tiêu về các huyện, thị xã, thành phố thực hiện. Phối hợp Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt kinh phí hỗ trợ cho các đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện theo Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 và Nghị định 134/2015/NĐ-CP ngày 29/12/2015 của Chính phủ.

Phối hợp Liên đoàn Lao động tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và cơ quan bảo hiểm xã hội tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện hỗ trợ mức đóng cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trên địa bàn tỉnh gửi Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Bảo hiểm Xã hội tỉnh

Chủ động phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Liên đoàn Lao động tỉnh, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Sóc Trăng và các sở, ban ngành tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; tăng cường kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp của các đơn vị, tổ chức sử dụng lao động trên địa bàn; rà soát, giám định chặt chẽ hồ sơ giải quyết hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp để kịp thời phát hiện và ngăn chặn hành vi giả mạo hồ sơ, gian lận để trục lợi quỹ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ban ngành, địa phương liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng chỉ tiêu phấn đấu hàng năm và giai đoạn về phát triển độ bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm thất nghiệp và tỷ lệ người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, bảo hiểm xã hội hàng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội cho từng huyện, thị xã, thành phố.

Phối hợp với các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện đạt chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm xã hội tự nguyện và bảo hiểm thất nghiệp.

Tiếp tục thực hiện tốt Nghị định số 166/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm xã hội tự nguyện. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính của ngành, thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ; rà soát Kế hoạch và tăng cường triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011- 2020; Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 của Chính phủ, của địa phương. Xây dựng ngành bảo hiểm xã hội hiện đại, chuyên nghiệp, hướng tới sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp để đến năm 2021 đạt 100% đơn vị sử dụng lao động thực hiện giao dịch điện tử về hồ sơ tham gia bảo hiểm xã hội, thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người tham gia bảo hiểm xã hội đạt mức 80%.

Công khai, minh bạch các thủ tục hành chính, tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp thực hiện và giám sát, kịp thời tháo gỡ những điểm nghẽn. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính và kiến nghị sửa đổi những thủ tục không còn phù hợp, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp trong quá trình thực hiện; khắc phục triệt để tình trạng trả kết quả trễ hạn.

Xây dựng kế hoạch củng cố tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW Ban Chấp hành Trung ương khóa XII. Qua đó, xây dựng đội ngũ công chức, viên chức có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức tốt, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới của ngành; phục vụ tốt tổ chức, cá nhân tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

3. Sở Tài chính: Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí hỗ trợ mức đóng cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện theo đúng quy định.

4. Cục Thống kê tỉnh

Cung cấp thông tin hiện tại và dự báo dân số, số lượng lao động trong độ tuổi (bao gồm nông dân và lao động khu vực phi chính thức, số người sau độ tuổi nghỉ hưu) cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Bảo hiểm Xã hội tỉnh để có cơ sở tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng chỉ tiêu phân đầu hàng năm và từng giai đoạn về phát triển độ bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm thất nghiệp và tỷ lệ người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, bảo hiểm xã hội hàng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội cho từng huyện, thị xã, thành phố.

5. Cục Thuế tỉnh

Cung cấp thông tin về tình hoạt động của các tổ chức chi trả cho Bảo hiểm Xã hội tỉnh để tổ chức rà soát, hướng dẫn các doanh nghiệp tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định, cụ thể:

Thông tin về tổ chức trả thu nhập: Đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế; tình hình hoạt động của tổ chức trả thu nhập; tổ chức trả thu nhập thành lập mới, giải thể, phá sản, bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, ngừng hoạt động, tạm ngừng hoạt động, bỏ địa chỉ kinh doanh.

Số lượng người lao động trong tổ chức trả thu nhập; tiền trích bảo hiểm xã hội bắt buộc mà tổ chức trả thu nhập tính vào chi phí để tính thuế.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình phối hợp với các ngành liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp với nhiều hình thức, nội dung phù hợp với các nhóm đối tượng theo quy định. Đẩy mạnh tuyên truyền Chương trình số 31-CTr/TU của Tỉnh ủy trên các phương tiện truyền thông góp phần nâng cao nhận thức của người sử dụng lao động và người lao động, các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia bảo hiểm xã hội; kịp thời nêu gương người tốt, việc tốt; biểu dương những cơ quan, đơn vị thực hiện tốt, đồng thời phê phán những cơ quan, đơn vị vi phạm chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội trên phương tiện thông tin đại chúng.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Bảo hiểm Xã hội tỉnh xây dựng chỉ tiêu phát triển số người và tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm thất nghiệp vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 5 năm của tỉnh.

8. Ban Quản lý các khu Công nghiệp tỉnh

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp đến các doanh nghiệp và người lao động trong các khu công nghiệp của tỉnh; thường xuyên kiểm tra và phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm Xã hội tỉnh và các cơ quan chức năng xử lý nghiêm các doanh nghiệp vi phạm pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp nhằm bảo vệ quyền lợi cho người lao động.

9. Liên đoàn Lao động tỉnh

Phối hợp Bảo hiểm Xã hội tỉnh và các sở, ban ngành liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp đến người lao động và người sử dụng lao động; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động trong các doanh nghiệp; kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp đề nghị cơ quan chức năng xử lý theo quy định; thực hiện khởi kiện ra Tòa án đối với các doanh nghiệp nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp kéo dài nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng cho người lao động.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể tỉnh

Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các ban ngành có liên quan tuyên truyền chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; vận động nhân dân, đoàn viên, hội viên tham gia bảo hiểm xã hội; vận động người sử dụng lao động, người lao động tuân thủ các quy định về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

Vận động các nguồn lực hỗ trợ cho người thuộc diện được ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần mức đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của nhà nước để các đối tượng này được tham gia.

Tham gia thanh tra, giám sát, kiểm tra việc thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

Tham gia đề xuất các cơ chế, chính sách liên quan tới bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, đặc biệt là chính sách đối với phụ nữ trong thực hiện chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, gắn với mục tiêu bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước, đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; chỉ đạo thực hiện tốt chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo đúng quy định của nhà nước; triển khai thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp nhằm tăng nhanh tỷ lệ đối tượng tham gia nhất là các đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện; thường xuyên tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp đưa công tác phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, đặc biệt là bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm thất nghiệp, người sau độ tuổi nghỉ hưu được hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm của địa phương để thực hiện.

Căn cứ Kế hoạch này, Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương mình; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch về Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. / *lưu*

Nơi nhận:

- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- Cơ quan TW đóng trên địa bàn;
- UBND các huyện, tx, tp;
- Lưu: VX, HC. *lưu*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Hùng